

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH MIỆN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 58/2021/HS-ST

Ngày: 24-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH MIỆN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Lại Anh Vân**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Triệu Duy Tỏi**, Bà **Đoàn Thị Chuyên**.

- Thư ký phiên toà: Bà **Nguyễn Thanh Nhàn** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Bà **Phạm Thị Xuê** - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2021, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Thanh Miện xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2021/HSST ngày 09 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Văn T, sinh năm 1991 tại tỉnh H. Nơi cư trú: thôn T, xã T, huyện T, tỉnh H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn T1, con bà Lê Thị G;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/8/2021 đến ngày 15/8/2021, chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Đặng Thị M**, sinh năm 1978, Trú tại: thôn T, xã T, huyện T, tỉnh H. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh **Lê Xuân H**, sinh năm 1999;

Địa chỉ: thôn T, xã T, huyện T, tỉnh H; Vắng mặt.

+ Anh **Vũ Văn D**, sinh năm 1991;

Địa chỉ: thôn A, xã T, huyện T, tỉnh H; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 10 phút ngày 12/8/2021, Phạm Văn T đi bộ từ nhà đến nhà bà Đặng Thị M, sinh năm 1978 ở cùng thôn để mượn chiếc xe mô tô Exciter BKS 34F1-333.777 của anh Lê Xuân H, sinh năm 1999 (con bà M) đi mua ma túy về sử dụng. Đến nơi, T nói với anh H là mượn xe mô tô để đi có việc, anh H không biết mục đích của T là đi mua ma túy về sử dụng nên đã đồng ý. T điều khiển xe mô tô đến chân cầu T, thuộc thôn H, xã T, huyện T, tỉnh H gặp một người phụ nữ không quen biết đứng ở trên cầu, T hỏi mua của người này 200.000 đồng ma túy đá, người này gật đầu đồng ý. T cuộn tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng ném lên trên cầu, sau đó người phụ nữ ném xuống 01 gói nilon màu trắng, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng và 01 bộ dụng cụ để sử dụng ma túy được chế từ 01 chai nhựa, ống hút nhựa và ống thủy tinh (coóng thủy tinh). T cất gói ma túy vào trong túi quần, còn bộ dụng cụ sử dụng ma túy treo trên xe mô tô, sau đó đi về nhà bà M. Lúc này tại phòng khách nhà bà M có anh H và anh Vũ Văn D, sinh năm 1991 ở thôn A, xã T đang ngồi chơi điện thoại trên ghế, T không nói gì với anh H và anh D, tự mình mang bộ dụng cụ vào ngồi ở bàn uống nước, lấy kéo trên bàn cắt gói ma túy vừa mua được đổ vào ống thủy tinh gắn trên chai nhựa, sau đó dùng bật lửa đốt ống thủy tinh định sử dụng thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Miện phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm: 01 coóng thủy tinh hình chữ L, một đầu là hình cầu đường kính khoảng 1 cm, phía trên có 01 lỗ tròn khoảng 0,5 cm, bên trong có chất rắn màu trắng gắn vào một đoạn ống hút thủy tinh dài khoảng 7 cm, đường kính 0,5 cm được niêm phong riêng; 01 đoạn ống nhựa màu tím dài khoảng 10 cm, đường kính 0,5 cm; 01 đoạn ống nhựa màu tím dài khoảng 25 cm đường kính khoảng 0,5 cm; 01 chai nhựa kích thước khoảng (2x6x3) cm, nắp chai màu vàng có đục hai lỗ tròn đường kính khoảng 0,6 cm ghi nhãn Number 1 bên trong đựng 3/4 nước; 01 chiếc bật lửa màu đỏ; 01 chiếc kéo kim loại (chuôi màu đỏ); 01 vỏ gói nilon màu trắng, trên đầu có vết cắt dài khoảng 0,8 cm, bên trong không đựng gì.

Kết luận giám định số 443/KLGD-PC09 ngày 13/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong coóng thủy tinh được niêm phong trong phong bì ghi thu của Phạm Văn T, gửi đến giám định có tổng khối lượng là 0,251 gam là ma túy, loại Methamphetamine. Hoàn lại sau giám định là 0,234 gam Methamphetamine, 01 coóng thủy tinh và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Tại bản Cáo trạng số 57/CT-VKS ngày 09 tháng 9 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương thực hành quyền công tố, trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị HĐXX:

- *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn T từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 12/8/2021.

- *Hình phạt bổ sung:* Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- *Về vật chứng:* Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Tịch thu cho tiêu hủy: **0,234 gam ma túy loại Methamphetamine, 01 coóng thủy tinh, 01 vỏ phong bì (là mẫu vật hoàn lại sau giám định trong niêm phong số 443/KLGD-PC09 của Công an tỉnh Hải Dương); 01 đoạn ống nhựa màu tím dài khoảng 10 cm; 01 đoạn ống nhựa màu tím dài khoảng 25 cm; 01 chai nhựa có nắp màu vàng nhãn hiệu Number 1 chứa bên trong 3/4 nước lọc; 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ; 01 vỏ gói nilon màu trắng không chứa gì bên trong và 01 chiếc kéo kim loại (chuôi nhựa màu đỏ) đã qua sử dụng.**

- *Về án phí:* Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Miện; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Hồi 10 giờ 40 phút, ngày 12/8/2021, tại nhà ở của bà Đặng Thị M, sinh năm 1978 ở thôn T, xã T, huyện T, tỉnh H, Phạm Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,251 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Miện phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy; Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có ma túy để sử dụng, bị cáo đã cố ý vi phạm.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Khi xem xét, quyết định hình phạt, HĐXX thấy:

Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Như vậy, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, phạm vào loại tội phạm nghiêm trọng, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. HĐXX cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn mới có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, khối lượng ma túy tàng trữ 0,251 gam là trên mức khởi điểm phải chịu trách nhiệm hình sự không nhiều. Do vậy, HĐXX xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo thể hiện chính sách hình sự của Nhà nước cũng như sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Xét bị cáo là người nghiện ma túy, đang bị tạm giam, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với: **0,234 gam ma túy loại Methamphetamine, 01 coóng thủy tinh, 01 vỏ phong bì (là mẫu vật hoàn lại sau giám định trong niêm phong số 443/KLGD-PC09**

của Công an tỉnh Hải Dương); 01 đoạn ống nhựa màu tím dài khoảng 10 cm; 01 đoạn ống nhựa màu tím dài khoảng 25 cm; 01 chai nhựa có nắp màu vàng nhãn hiệu Number 1; 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ; 01 vỏ gói nilon màu trắng không chứa gì bên trong. Vật chứng trên thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, là vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần bị tịch thu và tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc kéo kim loại (chuôi nhựa màu đỏ) đã qua sử dụng là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của bà Đặng Thị M, sinh năm 1978 ở thôn T, xã T, huyện T, tỉnh H. Bà M không xin lại và đề nghị tiêu hủy. Do vậy cần tịch thu, tiêu hủy chiếc kéo trên là có căn cứ.

[6] Quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ người bán ma túy cho T nên không có căn cứ xử lý.

Thời điểm Công an huyện Thanh Miện bắt giữ T, bà M (chủ nhà) đi làm không có nhà, không biết việc T sử dụng ma túy tại nhà ở của mình. Anh H cho T mượn xe nhưng không biết T đi mua ma túy. Khi T sử dụng ma túy có anh H và anh D nhìn thấy chứng kiến nhưng không tham gia cùng T. Do đó không có căn cứ xử lý đối với bà M, anh H, anh D.

[7] Về án phí: Bị cáo T phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. *Về hình phạt:* Xử phạt bị cáo Phạm Văn T **12** (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 12/8/2021.

3. *Về xử lý vật chứng:*

Tịch thu cho tiêu hủy: 0,234 gam ma túy loại Methamphetamine, 01 coóng thủy tinh, 01 vỏ phong bì (là mẫu vật hoàn lại sau giám định trong niêm phong số 443/KLGD-PC09 của Công an tỉnh Hải Dương); 01 đoạn ống nhựa màu tím dài khoảng 10 cm; 01 đoạn ống nhựa màu tím dài khoảng 25 cm; 01 chai nhựa có nắp màu vàng nhãn hiệu Number 1 chứa bên trong 3/4 nước lọc; 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ; 01 vỏ gói nilon màu trắng không chứa gì bên trong và 01 chiếc kéo kim loại (chuôi nhựa màu đỏ) đã qua sử dụng.

Vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

(Tình trạng vật chứng như trong biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/9/2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Miện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương).

4. *Về án phí:* Bị cáo Phạm Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Đặng Thị M vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thanh Miện;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương;
- CQCSĐT-Công an huyện Thanh Miện;
- CQTHAHS-Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Thanh Miện;
- Sở Tư Pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lại Anh Vân

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lại Anh Vân

